

Bản án số: 05/2019/HS-PT

Ngày: 26 - 03 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Các thẩm phán: Bà Bùi Thị Thảo

Ông Tô Văn Thịnh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thị Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 03 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 10/2019/TLPT - HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo Bùi Xuân L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

****Bị cáo có kháng cáo:***

Bùi Xuân L, sinh năm 1971; tại xã X, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú thôn L, xã X, huyện N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do ; trình độ văn hóa 07/10; dân tộc Kinh; giới tính Nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Bùi Xuân T và bà Nguyễn Thị H; có vợ Bùi Thị N và có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1998; tiền án, tiền sự không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; (có mặt).

- Bị hại không có kháng cáo và không bị kháng nghị: (Tòa án không triệu tập).

Anh Bùi Đình M, sinh năm 1968; nơi cư trú thôn Đ, xã X, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị: (Tòa án không triệu tập).**

Chị Bùi Thị Nga, sinh năm 1968; nơi cư trú tại thôn Đ, xã X, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 30/8/2018 Bùi Xuân L đang nằm viện điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình, do nghi ngờ vợ mình là chị Bùi Thị N có quan hệ bất chính nên Bùi Xuân L đã gọi Taxi để hai vợ chồng về nhà ở xã X, huyện N. Trên đường đi về do bức tức Bùi Xuân L đã tát vào mặt chị Bùi Thị N sau đó yêu cầu lái xe taxi chở chị N về nhà mẹ đẻ chị N đang ở cùng với anh trai chị N là Bùi Cao T ở thôn Đ, xã X, huyện N còn L thì về nhà ở thôn L, xã X, huyện N. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày Bùi Xuân L mang theo 01 con dao gọt hoa quả bằng kim loại màu trắng mũi nhọn dài 15cm, cán dao bằng nhựa màu hồng nhét vào túi quần bên phải sau đó nhờ ông Trần Đức Đ là hàng xóm của L chở L và mẹ đẻ L là bà Nguyễn Thị H đến nhà anh T để nói chuyện và đón chị N về nhưng khi đến nhà anh T thì không gặp được chị N. Sau đó L và bà H sang nhà anh Bùi Đình M ở gần nhà anh T (cũng là anh trai chị N) nói chuyện, vợ chồng anh M khuyên L đi về. Do đó L cùng bà H ra về. Khi ra đến cổng nhà anh T thì L nhìn thấy anh M đang đứng gần cổng nhà anh T, do bức tức về việc không đón được vợ nên Bùi Xuân L đã đi đến chỗ anh M và sử dụng con dao gọt hoa quả bằng kim loại màu trắng mũi nhọn dài 15 cm, cán dao bằng nhựa màu hồng mang đi từ nhà đâm một nhát vào mạn sườn phải anh Bùi Đình M dẫn đến anh M bị thương, sau đó đến khoảng 21 giờ cùng ngày L đến Công an xã X đầu thú và giao nộp cho Công an xã X 01 dao gọt hoa quả bằng kim loại màu trắng mũi nhọn dài 15 cm, cán dao bằng nhựa màu hồng.

Hậu quả anh Bùi Đình M bị thương “Vết thương 01 cm ở mạn sườn phải” điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình từ ngày 30/8/2018 đến ngày 07/9/2018 thì ra viện. Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 046 ngày 10/10/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình kết luận: Anh Bùi Đình M: “ 1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương – vết mổ; sẹo ông dẫn lưu; 2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 09%”.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 04/01/2019, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Bùi Xuân L phạm tội “ *Cố ý gây thương tích*”. Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; các điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Bùi Xuân L 12 (mười hai) tháng tù.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn ghi nhận sự tự nguyện giải quyết về phần bồi thường thiệt hại, về án phí, quyền kháng cáo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/01/2019, bị cáo Bùi Xuân L có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Xuân L vẫn giữ yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Bùi Xuân L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu và xin Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do sau khi gây ra thương tích cho anh Bùi Đình M bị cáo đã thấy ân hận về việc làm sai trái của mình đã đến Công an xã X để đầu thú về hành vi của mình đối với anh M, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo đã khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, tích cực đi lại thăm hỏi và bồi thường thiệt hại cho người bị hại theo thỏa thuận; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; hoàn cảnh gia đình khó khăn bản thân bị cáo hay ốm đau, người bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, yêu cầu kháng cáo của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm cân nhắc vì ngoài các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bản án sơ thẩm đã áp dụng thì tại cấp phúc thẩm bị cáo L cần được áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ mới là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đề nghị áp dụng Điều 355 khoản 1 điểm a, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Xuân L; Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 04/01/2019 Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Bùi Xuân L 12 tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Lời nói sau cùng của bị cáo Bùi Xuân L xin Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng giảm hình phạt, hứa sẽ chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật không tái phạm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Xuân L làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Bùi Xuân L khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi liên quan đến vụ

án, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y thương tích số 046 ngày 10/10/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Bình, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi nêu trên của bị cáo Bùi Xuân L là đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”, được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xem xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Xuân L; Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng thể hiện bản tính coi thường pháp luật, đã xâm đến sức khỏe của anh Bùi Đình M được pháp luật bảo vệ. Do có mâu thuẫn vợ chồng, L đến nhà anh trai chị N là anh T, anh M đón chị N về song bị cáo L đã chuẩn bị sẵn con dao gọt hoa quả. Khi anh M khuyên L cứ về đi để hôm sau nói chuyện, nên L đã đi về nhưng do cuộc nói chuyện không thành anh L ra về âm ỉ đã dùng con dao gọt hoa quả đâm anh M một nhát vào hông làm anh M bị thương tích làm tổn hại 09% sức khỏe.

Hành vi phạm tội của bị cáo L làm mất trật tự công cộng tại địa phương, gây tâm lý lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bản án sơ thẩm đã xem xét đánh giá đầy đủ tính chất mức độ hành vi của bị cáo áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo L phạm tội lần đầu và áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là chưa chính xác. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy cần sửa về căn cứ quyết định áp dụng pháp luật của bản án sơ thẩm, chuyển từ áp dụng khoản 2 Điều 51 sang áp dụng tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Lý do: Bị cáo L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” là loại tội phạm ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo không có tiền án; tiền sự.

Xét về mức hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo L 12 tháng tù theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là phù hợp, không nặng. Mức hình phạt này là cần thiết, tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe để đấu tranh phòng chống tội phạm tương tự ở địa phương.

Trước khi xét xử phúc thẩm, bị cáo có xuất trình bệnh án là bị bệnh sỏi mật, đau dạ dày, tiểu đường, sức khỏe yếu. Những tài liệu này đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình được thêm những tình tiết mới nào có căn cứ để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, vì vậy yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo L là không có căn cứ để chấp nhận. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy cần giữ nguyên bản án sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày

04/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện N về phần hình phạt đối với bị cáo Bùi Xuân L.

[4] Bị cáo Bùi Xuân L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Xuân L; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 02/2019/HS-ST ngày 04/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt.

Sửa bản án sơ thẩm phần căn cứ quyết định áp dụng pháp luật về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Bùi Xuân L.

Căn cứ vào điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Xuân L 12 (mười hai) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Bùi Xuân L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 26/03/2019./.

Nơi nhận:

- TAND Cấp Cao (01bản);
- VKSND Cấp cao (01 bản);
- KTGD (02bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03bản);
- Phòng HSNV – Công an Ninh Bình (01bản);
- Tòa nhân dân huyện N (03 bản);
- VKSND huyện N (01bản);
- Chi cục THA- huyện N (01bản);
- Công an huyện N (01bản);
- Bị cáo (01bản);
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Lưu phòng HCTP (01bản);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM / HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Hiệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Thảo

Tô Văn Thịnh

Nguyễn Đức Hiệp